

Bản án số: **94/2017/HSST**
Ngày 28/11/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN DƯƠNG, TỈNH TUYÊN QUANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Ma Thị Tuyết Mai.
- Các Hội thẩm nhân dân:
 1. Bà Ma Thị Thu Loan - Chủ tịch Liên đoàn Lao động huyện Sơn Dương
 2. Bà Phan Thị Minh Tâm - Chủ tịch Hội liên hiệp phụ nữ huyện Sơn Dương.
- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Ma Thị Vân Kiều.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương tham gia phiên toà: Ông Vũ Mạnh Cường.

Ngày 28 tháng 11 năm 2017, tại Nhà văn hóa thôn Q, xã T, huyện S, tỉnh Tuyên Quang; Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 85/2017/HSST, ngày 20 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Nông Văn H, sinh ngày 21/10/1987 tại huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

Trú tại: Thôn Q, xã T, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

Dân tộc: Tày; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 3/12; con ông: Nông Văn C (đã chết); con bà: Nguyễn Thị Q, sinh năm 1952; vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1985 (đã ly hôn); con: có 01 con (sinh năm 2007); tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 21/9/2017 đến nay (có mặt).

- Người bị hại: Ông Phùng Thanh T, sinh năm 1967; trú tại: Thôn C, xã , huyện S, tỉnh Tuyên Quang (vắng mặt).

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nông Văn H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 11/8/2017, Nông Văn H đến xã T, huyện S mục đích xem nhà ai có tài sản sơ hở thì trộm cắp đem bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Khoảng 01 giờ ngày 12/8/2017, H đến nhà ông Phùng Thanh T (trú tại: Thôn C, xã T, huyện S) quan sát thấy trên thùng xe ô tô tải biển kiểm soát 22C-000.81 của gia đình ông T có 01 máy ép gạch có gắn mô tơ điện, H nảy sinh ý định trộm cắp mô tơ điện trên. H đeo găng tay đã

chuẩn bị từ trước, lấy 01 chiếc mô lết trước cửa nhà ông T tháo 02 mô tơ 3 pha lắp trên máy ép gạch ra (01 mô tơ nhãn hiệu VIET - HUNG, trọng lượng 21kg; 01 mô tơ nhãn hiệu HEM, trọng lượng 36kg). H cho 02 mô tơ điện vào 02 bao tải (để ở gần vị trí trộm cắp) và đem đến giấu ở sân giáp ranh giữa nhà bà Tạ Thị T (cùng thôn C) với cửa hàng của anh Vi Văn H (trú tại thôn P, xã T). Sau đó, H đến khu vực hàng duỗi ngã ba T ngủ, chờ đến sáng sẽ quay lại mang tài sản trộm cắp được đi tiêu thụ. Khoảng 06 giờ ngày 12/8/2017, ông Phùng Thanh T phát hiện mất 02 mô tơ điện của máy ép gạch và có nghi cho Nông Văn H là người trộm cắp tài sản nên đã trình báo Công an xã T.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 68/TB, ngày 25/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện S kết luận: 01 mô tơ điện 3 pha nhãn hiệu VIET - HUNG, trọng lượng 21kg trị giá 1.720.833 đồng; 01 mô tơ điện 3 pha nhãn hiệu HEM, trọng lượng 36kg, trị giá 3.048.333 đồng. Tổng giá trị tài sản tại thời điểm trộm cắp là 4.769.166 đồng (Bốn triệu bảy trăm sáu mươi chín nghìn một trăm sáu mươi sáu đồng).

Sau khi thực hiện hành vi trộm cắp, Nông Văn H bỏ trốn khỏi địa phương. Đến ngày 21/9/2017 bị Công an phường T, quận T, thành phố Hà Nội bắt theo Quyết định truy nã của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Dương.

Tại cáo trạng số: 86/QĐ-KSĐT, ngày 18/10/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố Nông Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Kết thúc phân xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo tội danh, điều luật và đề nghị:

- Tuyên bố: Bị cáo Nông Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
- Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; các điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nông Văn H từ 06 đến 09 tháng tù.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị HĐXX xem xét xử lý vật chứng, khoản tiền án phí và tuyên quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện khách quan các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại.

XÉT THẤY:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nông Văn H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp lời khai của người bị hại và phù hợp nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Hành vi phạm tội của Nông Văn H còn được chứng minh bằng lời khai của người bị hại cùng toàn bộ những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ trên đây đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 01 giờ ngày 12/8/2017, tại thôn C, xã T, huyện S, tỉnh Tuyên Quang; Nông Văn H đã có hành vi trộm

cấp 01 mô tơ điện 3 pha nhãn hiệu VIET - HUNG, 01 mô tơ điện 3 pha, nhãn hiệu HEM của ông Phùng Thanh T có tổng giá trị là 4.769.166 đồng (Bốn triệu bảy trăm sáu mươi chín nghìn một trăm sáu mươi sáu đồng).

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương và trực tiếp xâm phạm vào quyền sở hữu đối với tài sản của người khác. Sau khi phạm tội bị cáo bỏ trốn khỏi địa phương, gây khó khăn cho quá trình giải quyết vụ án. Vì vậy, cần phải có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên, cũng cần xem xét cho bị cáo là có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, khi quyết định hình phạt cần áp dụng cho bị cáo.

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Dương đã trả lại 02 chiếc mô tơ điện cho ông Phùng Thanh T là chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với 02 bao tải, 01 chiếc găng tay bằng vải màu đen là tang vật của vụ án, không còn giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không đề nghị bị cáo phải bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố: Bị cáo Nông Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 138; các điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nông Văn H 07 (bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 21/9/2017).

2. Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 02 bao tải, 01 chiếc găng tay bằng vải màu đen (tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/10/2017 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Dương và Chi cục thi hành án dân sự huyện S).

3. Áp dụng các Điều 99, 231, 234 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TQ.
- VKSND huyện SD;
- Trại tạm giam TQ;
- Công an huyện SD;
- T.H.A dân sự huyện SD;
- Sở tư pháp tỉnh TQ;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Ma Thị Tuyết Mai